TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HSST
Ngày: 20-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có **:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thọ

2. Ông Lê Đức Trí

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Ngọc Công -Thư ký TAND huyện Thọ Xuân

- Đại diện VKSND huyện Thọ Xuân tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên

Ngày 20/6/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thọ Xuân xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Thị T - Sinh ngày: 20/01/1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm 2, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/10; con ông Hoàng Văn N - Sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị D - Sinh năm 1950; Chồng: Trương Văn K - Sinh năm: 1977 và hai con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Văn Kết – sinh năm 1977. (có mặt)

Trú tại: Xóm 2, xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Văn N - sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn 2, xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn 4, xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Nguyễn Văn N – sinh năm 1994.

Trú tại: Xóm 1, xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/3/2019 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân đang làm nhiệm vụ tại xóm 2, xã X, huyện Thọ Xuân phát hiện bắt quả tang Hoàng Thị T bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T (sinh năm 1988 ở thôn 4, xã X, huyện Thọ Xuân). Kiểm tra phát hiện Vũ Văn N (sinh năm 1987 ở thôn 2, xã X, huyện Thọ Xuân) đang cầm trên tay 01 gói

nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá, Nam khai nhận đó là ma túy đá Tiến vừa mua của T, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Hoàng Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 14 gói nilon màu trắng bên trong chứa Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá và 300.000đ tiền bán ma túy cho Tiến mà có. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng trên trong phong bì niêm phong kí hiệu M và M1. (Bút lục: 01-02; 51-57; 59-63; 66-70; 77-86)

Quá trình điều tra xác định khoảng 13 giờ ngày 21/3/2019, Nam và Tiến rủ nhau đến nhà Hoàng Thị T ở xóm 2, xã X để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Tiến vào hỏi T bán cho 300.000đ tiền ma túy. T đồng ý nhận tiền, cất vào trong người và đi vào phòng ngủ lấy ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng đưa cho Tiến, sau đó Tiến đưa cho Nam cầm. Khi Nam và Tiến chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an huyện Thọ Xuân phát hiện bắt quả tang. (Bút lục: 59-63; 66-70).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị T tại xóm 2, xã X, huyện Thọ Xuân lực lượng Công an thu giữ 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng) tại đầu giường phòng ngủ của T. (Bút lục: 04)

Tại Bản kết luận giám định số 873/MT-PC09 ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,017g loại: Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 6,810g loại: Methamphetamine. (Bút lục: 50)

Quá trình điều tra Hoàng Thị T khai nhận mua số ma túy trên mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không rõ tên, địa chỉ tại quán nước của gia đình T vào ngày 19/3/2019 với giá 3.000.000đ, mục đích để bán kiếm lời. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả.

Số tiền 3.800.000đ thu giữ trong quá trình khám xét, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình Hoàng Thị T.

Vật chứng vụ án:

- Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M, M1 và 6,335g Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì kí hiệu M1 là mẫu vật cũn lại sau giám định, được dán kín, đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành;

- 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật. (Bút lục: 37-49)

Tại cáo trạng số 38/CT-VKSTX ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa, luận tội của đại diện VKSND huyện Thọ Xuân giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo:

Hoàng Thị T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 21/3/2019.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ TNHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/3/2019, Hoàng Thị T đó có hành vi bán 0,017g ma túy cho Nguyễn Văn T và cất giữ 6,810g ma túy mục đích bán cho người nghiện. Hành vi đó của Hoàng Thị T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung *"Methamphetamine có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Hoàng Thị T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[2]Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma tuý còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm đối với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[3]Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, T đã tự giác khai nhận 6,810g ma túy cất giữ ở trong nhà nhằm mục đích để bán cho các con nghiện. Theo công văn số 81 ngày 10/6/2002 của TAND Tối cao, tại khoản 7 mục I nêu: "Người nào bị bắt, bị phát hiện về một hành vi phạm tội cụ thể, nhưng trong quá trình điều tra đã tự mình nhận tội và khai ra những hành vi phạm tội khác của mình mà chưa bị phát hiện, thì cũng được coi là tự thú đối với việc tự mình nhận tội và khai ra những hành vi phạm tội của mình mà chưa bị phát hiện". Do đó, cần xem xét để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: "tự thú" đối với hành vi tàng trữ 6,810g ma túy nhằm mục đích bán cho người nghiện. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, do tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về vật chứng: Cần tịch thu tiền bị cáo phạm tội để sung quỹ Nhà nước và tiêu hủy những vật chứng không có giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 BLHS. Điều 106; 136; 331; 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng theo phiếu thu số PT527 ngày 07/6/2019 và Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M, M1 và 6,335g các hạt tinh thể màu trắng của phong bì kí hiệu M1 là mẫu vật cũn lại sau giám định, được dán kín, đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đã được nộp theo phiếu nhập kho số PNK39 ngày 07/6/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; người liên quan
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Thi hành án huyện Thọ Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Đặng Thanh Tuấn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thọ Xuân, ngày 20 tháng 6 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN - TỈNH THANH HOÁ
Với Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Thanh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Đức Trí

2. Ông Trần Văn Thọ

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của BLTTHS.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Hoàng Thị T

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toà diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án đối với bị cáo như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Hoàng Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

2. Về Điều luật áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 BLHS. Điều 106; 136; 331; 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

3. Về mức hình phạt: Bị cáo Hoàng Thị T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đức Trí **Trần Văn Thọ** **Đặng Thanh Tuấn**